**Văn bản 2:**

**Tiết 75+76:**

**BÀN VỀ ĐỌC SÁCH**

**(Chu Quang Tiềm)**

**I. Mục tiêu**

**1.1. Kiến thức**

- Nhận biết được đặc điểm của văn bản nghị luận về 1 vấn đề đời sống

- Chỉ ra mối quan hệ giữa đặc điểm VB với mục đích của nó.

- Nhận biết được các ý kiến, lí lẽ, bằng chứng trong VB; chỉ ra mối liên hệ giữa các ý kiến, lí lẽ, bằng chứng.

- Nêu được những trải nghiệm trong cuộc sống đã giúp bản thân hiểu hơn các ý tưởng hay vấn đề đặt ra trong VB.

**1.2. Năng lực**

***a. Năng lực chung:***

Khả năng giải quyết vấn đề, năng lực tự quản bản thân, năng lực giao tiếp, năng lực hợp tác...

***b. Năng lực riêng biệt:***

- Năng lực thưởng thức văn học/ cảm thụ thẩm mĩ

- Năng lực giao tiếp tiếng Việt

**1.3*.* Về phẩm chất*:***

- Chăm chỉ, có trách nhiệm với việc học, có ý thức tự học.

**II. Thiết bị dạy học và học liệu**

**2.1. Giáo viên:**

- Giáo án;

- Máy chiếu, máy tính

- Phiếu học tập.

**2.2. Học sinh:**

SGK, SBT Ngữ văn 7, soạn bài theo hệ thống câu hỏi hướng dẫn học bài, vở ghi.

**III. Tiến trình dạy học**

**3.1. Hoạt động 1: Khởi động**

**a**. **Mục tiêu**: **Kết nối** – tạo hứng thú cho học sinh, chuẩn bị tâm thế tiếp cận kiến thức mới.

**b. Nội dung hoạt động:** HS trả lời cá nhân để giải quyết một tình huống có liên quan đến bài học mới.

**c. Sản phẩm:** Câu trả lời của HS, cảm nhận ban đầu về vấn đề đặt ra trong bài học.

**d. Tổ chức thực hiện hoạt động:**

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:**

# - GV: *Xem video sau* Benjamin Franklin - Tấm Gương Khát Khao Tự Học Suốt Đời Của Cha Già Nước Mỹ

*và cho biết thông điệp được gửi gắm là gì?*

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**

- HS tiếp nhận nhiệm vụ, chia sẻ cởi mở, thân thiện những suy nghĩ, cảm xúc của bản thân.

- GV động viên, khuyến khích HS.

**Bước 3: Báo cáo, thảo luận**: HS chia sẻ suy nghĩ, trả lời.

**Bước 4: Đánh giá, kết luận:**

Nhận xét câu trả lời của HS, dẫn dắt để kết nối hoạt động hình thành kiến thức mới:

**Đọc sách không chỉ nâng cao trí tuệ mà còn làm giàu đời sống tinh thần, giúp chúng ta sống tích cực và hiểu biết hơn. Vậy đọc sách như thế nào là đúng và khoa học? Đó cũng chính là nội dung để các em cùng khám phá qua tiết học hôm nay: “ Bàn về đọc sách” của tác giả Chu Quang Tiềm.**

**3.2. Hoạt động 2: Hình thành kiến thức mới**

**Hoạt động 3.2.2: Trải nghiệm cùng văn bản**

|  |  |
| --- | --- |
| **I. Trải nghiệm cùng văn bản** | |
| **a. Mục tiêu**:  - Biết được một số nét khái quát về tác giả, xuất xứ của tác phẩm.  - Biết được những nét chung của văn bản: thể loại, phương thức biểu đạt.  - Chỉ ra mối quan hệ giữa đặc điểm VB với mục đích của nó.  **b. Nội dung hoạt động:**  **-** Tiến hành đọc văn bản “Bàn về đọc sách”.  - Nêu được các nét chung về tác giả, xác định được xuất xứ, thể loại....  **c. Sản phẩm:** Phiếu học tập của học sinh  **d. Tổ chức thực hiện hoạt động:** | |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV&HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1*:* Chuyển giao nhiệm vụ:**  - Gv chuyển giao nhiệm vụ: HS trao đổi cặp đôi với bạn cùng bàn về PHT1 (GV đã giao về nhà chuẩn bị từ tiết trước)    *? Giới thiệu đôi nét về tác giả* *Chu Quang Tiềm?*  **B2: Thực hiện nhiệm vụ**  - HS quan sát phiếu học tập của bạn, cùng nhau chia sẻ, trao đổi và thống nhất ý kiến.  **B3: Báo cáo, thảo luận**  - HS đại điện cặp đôi trình bày sản phẩm. Các cặp đôi còn lại theo dõi, nhận xét và ghi chép kết quả thảo luận của các cặp đôi báo cáo. Những cặp đôi không báo cáo sẽ làm nhiệm vụ nhận xét, bổ sung cho cặp đôi báo cáo (nếu cần).  **B4: Kết luận, nhận định**  GV:  - Nhận xét thái độ làm việc HS  - Chốt kiến thức, chuyển dẫn sang mục sau | **1. Tác giả**  C:\Users\Admin\Documents\Zhu_Guangqian_1933_(cropped).jpg  - Chu Quang Tiềm (1897 – 1986)  - Là nhà mĩ học và lí luận văn học nổi tiếng của Trung Quốc |
| **B1: Chuyển giao nhiệm vụ:**  *+ GV hướng dẫn cách đọc (yêu cầu học sinh đọc trước khi đến lớp)*  *+ GV đọc mẫu thành tiếng một đoạn đầu, sau đó HS thay nhau đọc thành tiếng toàn VB.*  *+ GV hướng dẫn HS tìm hiểu chung về văn bản*  ? Nêu xuất xứ của văn bản?  ? Văn bản thuộc thể loại nào?  ? Xác định phương thức biểu đạt chính?  ? Văn bản chia làm mấy phần? Nêu nội dung của từng phần?  **B2: Thực hiện nhiệm vụ**  - HS quan sát phiếu học tập của bạn, cùng nhau chia sẻ, trao đổi và thống nhất ý kiến.  **B3: Báo cáo, thảo luận**  - GV yêu cầu 1 vài cặp đôi báo cáo sản phẩm.  - HS đại điện cặp đôi trình bày sản phẩm. Các cặp đôi còn lại theo dõi, nhận xét và ghi chép kết quả thảo luận của các cặp đôi báo cáo.  **B4: Kết luận, nhận định**  **HS:** Những cặp đôi không báo cáo sẽ làm nhiệm vụ nhận xét, bổ sung cho cặp đôi báo cáo (nếu cần).  **GV**:  - Nhận xét thái độ làm việc và sản phẩm của các cặp đôi.  - Chốt kiến thức, chuyển dẫn sang mục sau | **2. Tác phẩm**  ***a. Đọc – hiểu chú thích***  ***b. Tìm hiểu chung:***  - In trong “Danh nhân TQ bàn về niềm vui nỗi buồn của việc đọc sách”  - Thể loại: văn nghị luận  - PTBĐ: nghị luận  - Mục đích: khẳng định đọc sách là con đường quan trọng để tích lũy, nâng cao học vấn. Đồng thời, từ việc đưa ra những sai lầm trong việc đọc sách để hướng tới cách đọc sách khoa học, hợp lí cho con người.  - Bố cục: 3 phần  + Từ đầu … “làm kẻ lạc hậu”: Tầm quan trọng, ý nghĩa của việc đọc sách  + Tiếp … “Những cuốn sách cơ bản”: Các khó khăn, thiên hướng sai lệch khi đọc sách  + Còn lại: Phương pháp đọc sách |
| **II. Suy ngẫm và phản hồi** | |
| **1. Bàn về đọc sách** | |
| **a. Mục tiêu**:  - Nhận biết được đặc điểm của văn bản nghị luận về 1 vấn đề đời sống  - Chỉ ra mối quan hệ giữa đặc điểm VB với mục đích của nó.  - Nhận biết được các ý kiến, lí lẽ, bằng chứng trong VB; chỉ ra mối liên hệ giữa các ý kiến, lí lẽ, bằng chứng.  **b. Nội dung hoạt động:**  **-** Vận dụng kĩ năng đọc thu thập thông tin, kĩ thuật động não, phương pháp thảo luận nhóm để thực hiện các nhiệm vụ của giáo viên  **c. Sản phẩm:** Câu trả lời cá nhân của HS.  **d. Tổ chức thực hiện hoạt động:** | |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV&HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **B1: Chuyển giao nhiệm vụ**  Văn bản *Bàn về đọc sách* được viết ra nhằm mục đích gì?  **B2: Thực hiện nhiệm vụ**  - HS làm việc cá nhân, suy nghĩ trả lời câu hỏi  - GV gợi mở (nếu cần)  **B3: Báo cáo, thảo luận**  **GV** yêu cầu HS trả lời, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần).  **HS:**  - Trả lời các câu hỏi của GV.  - HS khác nhận xét, bổ sung cho bạn (nếu cần).  **B4: Kết luận, nhận định (GV)**  - Nhận xét thái độ học tập qua sự chuẩn bị của HS bằng việc trả lời các câu hỏi.  - Chốt kiến thức, cung cấp thêm thông tin và chuyển dẫn sang đề mục sau. | **a. Mục đích của văn bản**  Thuyết phục người đọc về 2 vấn đề  (1) Tầm quan trọng của việc đọc sách.  (2) Sự cần thiết của việc đọc sâu, nghiền ngẫm kĩ khi đọc. |
| **B1: Chuyển giao nhiệm vụ**  - Chia nhóm lớp  - GV chuyển giao nhiệm vụ:  + Yêu cầu HS hoàn thiện PHT 2    + Trả lời 3 câu hỏi sau khi hoàn thiện PHT2    **B2: Thực hiện nhiệm vụ**  - HS thảo luận và trả lời câu hỏi  - Gv quan sát, cố vấn  **B3: Báo cáo, thảo luận**  - HS thuyết trình sản phẩm thảo luận  - GV gọi hs nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.  **B4: Kết luận, nhận định**  - GV nhận xét, bổ sung, chốt lại kiến thức | **b. MQH giữa các ý kiến, lí lẽ, bằng chứng trong VB**  Soạn bài 6 Đọc Bàn về đọc sách  Nhận xét:  - Các ý kiến, lí lẽ, bằng chứng được sắp xếp theo trình tự hợp lí  - Việc sắp xếp các ý kiến, lí lẽ, bằng chứng góp phần làm rõ mục đích của văn bản  - Tác giả sắp xếp theo trình tự “một là…”, “hai là…” nhằm giúp người đọc dễ dàng nhận ra các lí lẽ, điều này giúp tăng sức thuyết phục cho VB. |
| **2. Bài học** | |
| **a. Mục tiêu**:  - Nêu được những trải nghiệm trong cuộc sống đã giúp bản thân hiểu hơn các ý tưởng hay vấn đề đặt ra trong VB.  **b. Nội dung hoạt động:**  GV sử dụng KT chia sẻ nhóm đôi  HS suy nghĩ và làm việc cá nhân, nhóm để trả lời câu hỏi của giáo viên.  **c. Sản phẩm:** Câu trả lời của học sinh  **d. Tổ chức thực hiện hoạt động:** | |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV&HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **B1: Chuyển giao nhiệm vụ**  HS thảo luận nhóm đôi trả lời câu hỏi  *- Theo em, để tích luỹ tri thức qua việc đọc sách, ta có cần lưu ý đến tốc độ đọc và số lượng sách được đọc không? Vì sao?*  *- GV cho HS xem 3 clip ngắn để*  *+ Nhận xét cách học*  *+ Rút ra bài học cho bản thân*  **B2: Thực hiện nhiệm vụ**  - HS dựa vào phần tri thức đọc hiểu thảo luận và trả lời câu hỏi  - Gv quan sát, gợi dẫn  **B3: Báo cáo, thảo luận**  - HS đại diện trả lời  - GV gọi hs nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.  **B4: Kết luận, nhận định**  - GV nhận xét, bổ sung, chốt lại kiến thức | - Đọc sâu, đọc kĩ  - Có kĩ năng đọc nhanh, đọc lướt  - Cần xác định mục tiêu đọc để có cách đọc hiệu quả. |
| **III. Tổng kết** | |
| **a. Mục tiêu**:  - Khái quát lại nội dung nghệ thuật của văn bản/ Đánh giá quá trình học tập của học sinh  **b. Nội dung hoạt động:**  GV sử dụng KT đặt câu hỏi  HS làm việc cá nhân trả lời câu hỏi của GV  **c. Sản phẩm:** Câu trả lời của học sinh  **d. Tổ chức thực hiện hoạt động:** | |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV&HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **B1: Chuyển giao nhiệm vụ**  *- Nhận xét về nội dung và nghệ thuật của VB?*  **B2: Thực hiện nhiệm vụ**  - HS thảo luận và trả lời câu hỏi  - Gv quan sát, gợi dẫn  **B3: Báo cáo, thảo luận**  - HS thuyết trình sản phẩm  - GV gọi hs nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.  **B4: Kết luận, nhận định**  - GV nhận xét, bổ sung, chốt lại kiến thức | 1. Nghệ thuật :  - Vấn đề được đề cập đến một cách toàn diện, lập luận chặt chẽ, dẫn chứng cụ thể qua phân tích, so sánh đối chiếu  2. Nội dung  - Tầm quan trọng ý nghĩa của việc đọc sách "Học vẫn không chỉ là chuyện đọc sách, nhưng đọc sách rốt cuộc là một con đường quan trọng của học vấn"  - Cái khó của việc đọc sách:  - Phương pháp đọc sách  + Đọc tinh, đọc kĩ. |

**3.3. Hoạt động 3: Luyện tập**

**a) Mục tiêu:** Vận dụng kiến thức của bài học trả lời các câu hỏi trong trò chơi.

**b) Nội dung:** GV tổ chức trò chơi “ ***Ngôi sao may mắn***”

**c) Sản phẩm:**  Câu trả lời của HS

**d) Tổ chức thực hiện**

**B1: Chuyển giao nhiệm vụ**:

Giáo viên tổ chức trò chơi “Ngôi sao may mắn” qua hệ thống 7 câu hỏi liên quan đến các kiến thức vừa học.

HS trả lời ngắn, trả lời đúng được nhận phần thưởng.

**B2: Thực hiện nhiệm vụ**

HS tham gia trò chơi

**B3: Báo cáo, thảo luận:**

- HS trả lời, các em còn lại theo dõi, nhận xét, đánh giá và bổ sung cho bài của bạn (nếu cần).

**B4: Kết luận, nhận định:**

GV chốt đáp án đúng, đánh giá bài làm của HS bằng điểm số (phần thưởng)

**3.4. Hoạt động 4: Vận dụng**

**a) Mục tiêu:** HS vận dụng kiến thức bài học vào giải quyết tình huống trong thực tiễn.

**b) Nội dung:** GV giao nhiệm vụ, HS thực hiện nhiệm vụ.

**c) Sản phẩm:** Câu trả lời của học sinh.

**d) Tổ chức thực hiện**

**B1: Chuyển giao nhiệm vụ**

Có ý kiến cho rằng, hiện nay Công nghệ thông tin phát triển, cả thế giới đều thu gọn trong chiếc máy tính, việc đọc sách vở như trước đây là không cần thiết nữa. Em có đồng ý với ý kiến đó không?

**B2: Thực hiện nhiệm vụ**

HS suy nghĩ để trả lời

**B3: Báo cáo, thảo luận**

HS bày tỏ ý kiến cá nhân

HS khác nhận xét, bổ sung

**B4: Kết luận, nhận định**

- GV nhận xét

**IV. Hướng dẫn tự học:**

1. Bài vừa học:

- Về học kĩ nội dung của bài học.

- Hoàn thành bài tập vận dụng.

2. Bài sắp học: Đọc, chuẩn bị trước bài Đọc kết nối chủ điểm “Tôi đi học”

**-------------------------------------------------------------------**